

Số: /KH-SKHCN

Bắc Ninh, ngày 24 tháng 10 năm 2025

**KẾ HOẠCH**  
**PHÁT TRIỂN KINH TẾ-XÃ HỘI NĂM 2026**

**Phần thứ nhất:**

**TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN**  
**KINH TẾ - XÃ HỘI VÀ CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH NĂM 2025**

**I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ 10 THÁNG ĐẦU NĂM 2025**

**1. Công tác tham mưu Tỉnh ủy, HĐND, UBND, Chủ tịch UBND tỉnh**

Trong 10 tháng đầu năm 2025, Sở KH&CN đã chủ động, kịp thời tham mưu Tỉnh ủy, HĐND, UBND, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành **73** văn bản quản lý về lĩnh vực khoa học và công nghệ, triển khai các nhiệm vụ được giao thông suốt, không để xảy ra gián đoạn.

Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh ban hành **05** văn bản quan trọng về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo (KH&CN, ĐMST&CĐS). Tham mưu UBND tỉnh ban hành nhiều Quyết định, Kế hoạch, chương trình, đề án quan trọng, điều hành chỉ đạo nhiệm vụ KH&CN, ĐMST&CĐS.

*(Chi tiết theo Phụ lục I kèm theo)*

**2. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ trên các lĩnh vực**

**2.1. Tình hình thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị**

**a. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện:**

Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 71/NQ-CP của Chính phủ, tỉnh Bắc Ninh đã ban hành đồng bộ các văn bản chỉ đạo, kế thừa nội dung phù hợp của hai tỉnh Bắc Ninh và Bắc Giang trước sáp nhập, bảo đảm thống nhất trong tổ chức thực hiện. Các cơ quan, đơn vị, địa phương đều xây dựng kế hoạch, thành lập Ban Chỉ đạo cấp cơ sở, xác định KH&CN, đổi mới sáng tạo (ĐMST) và chuyển đổi số (CĐS) là đột phá quan trọng, động lực phát triển.

Ngay sau khi Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết, tỉnh đã tổ chức quán triệt, tuyên truyền sâu rộng, phát huy vai trò cấp ủy, chính quyền, đoàn thể, tạo sự đồng thuận trong toàn hệ thống chính trị và nhân dân. Sở KH&CN thường xuyên

báo cáo tiến độ, tham mưu Ban Chỉ đạo tỉnh ban hành các kế hoạch, thông báo kết luận và đôn đốc triển khai, kịp thời tháo gỡ khó khăn tại cơ sở.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh và Ban Chỉ đạo các cấp đã ban hành nhiều văn bản quan trọng, kiện toàn tổ chức, quy chế hoạt động, phân công trách nhiệm rõ ràng. 100% các sở, ngành, địa phương đã thành lập Ban Chỉ đạo riêng, duy trì họp định kỳ để triển khai nhiệm vụ

### **b. Tình hình, kết quả triển khai các nhiệm vụ**

- Tình hình thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW từ đầu năm đến nay: Tổng số có 147 nhiệm vụ được giao, trong đó: (1) có 68 nhiệm vụ đã hoàn thành (66 hoàn thành trong hạn, 02 hoàn thành quá hạn); (2) 01 nhiệm vụ chưa hoàn thành (quá hạn chưa hoàn thành); (3) 78 nhiệm vụ đang thực hiện chưa đến hạn.

*(Có Phụ lục II kèm theo)*

- Theo kết quả đánh giá trên hệ thống theo dõi giám sát thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW: 100% các xã, phường, thị trấn Bắc Ninh đã “phủ xanh” khi đáp ứng 16/16 tiêu chí tại Giai đoạn 01; Xếp thứ 02/34 tỉnh thành địa phương toàn quốc đáp ứng 96 chỉ tiêu giai đoạn 02.

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chỉ đạo tỉnh ban hành các văn bản để triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW gồm: (1) Kế hoạch số 07-KH/TU ngày 25/7/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển KHCN, ĐMST, CDS quốc gia; (2) Kế hoạch số 08-KH/TU ngày 25/7/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh; (3) Kế hoạch số 07-KH/BCĐ của Ban Chỉ đạo tỉnh về thực hiện Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị.

- UBND tỉnh ban hành các văn bản để triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, gồm: (1) Kế hoạch số 17/KH-UBND ngày 11/8/2025 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ và Kế hoạch hành động số 07-KH/TU ngày 25/7/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển KHCN, ĐMST, CDS quốc gia trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh; (2) Kế hoạch số 15/KH-UBND ngày 07/8/2025 của UBND tỉnh triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh; (3) Kế hoạch số 34/KH-UBND ngày 20/8/2025 Truyền thông thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển KHCN, ĐMST, CDS quốc gia đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

- Công tác hỗ trợ triển khai chính quyền 02 cấp: Chủ tịch UBND tỉnh thành lập các Tổ Công tác của UBND tỉnh hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra vận hành chính quyền địa phương 02 cấp; Chỉ đạo Sở Khoa học và Công nghệ: Thành lập Tổ Ứng cứu Công nghệ và Nghiệp vụ hỗ trợ thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh và hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức lại bộ máy của hệ

thống chính trị; đồng thời yêu cầu các xã, phường triển khai thành lập Tổ công tác tại địa phương. Tổ chức các đoàn kiểm tra đột xuất về kết quả triển khai, vận hành các hệ thống dùng chung tỉnh Bắc Ninh (từ ngày 05 - 06/7/2025); Thành lập 07 Tổ công tác (do các đồng chí lãnh đạo Sở làm tổ trưởng) để kiểm tra, nắm tình hình, hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc thuộc lĩnh vực KH&CN, ĐMST, CDS tại các xã, phường trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh. Tham gia Tổ công tác của Ban Thường vụ Tỉnh ủy đôn đốc, hướng dẫn, hỗ trợ việc vận hành hệ thống chính trị cấp xã; Tạo các nhóm hỗ trợ trực tiếp tại các địa phương về việc vận hành, sử dụng hệ thống Quản lý văn bản và điều hành mới tại địa chỉ: <https://qlvbdh.bacninh.gov.vn>; Hỗ trợ các địa phương trong công tác báo cáo ngày, báo cáo tuần, báo cáo tháng trên Hệ thống thông tin giám sát, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW về tình hình triển khai các nhiệm vụ được giao.

### **c. Công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phong trào thi đua**

Trong 10 tháng đầu năm, tỉnh Bắc Ninh đã tổ chức nhiều sự kiện lan tỏa nhận thức như: Hội nghị “Lãnh đạo trong kỷ nguyên AI”, Diễn đàn “KH&CN, ĐMST và CDS – Bắc Ninh đột phá phát triển”, “Gặp mặt trí thức Bắc Ninh”, “Bình dân học vụ số”, “Ngày Chuyển đổi số 10/10”, v.v... Các chương trình này đã thu hút đông đảo cán bộ, chuyên gia, doanh nghiệp và nhân dân tham gia.

Công tác tuyên truyền được đẩy mạnh trên báo chí, mạng xã hội và truyền hình; Bắc Ninh trở thành một trong những địa phương có hoạt động truyền thông CDS sôi nổi nhất cả nước.

UBND tỉnh phát động nhiều phong trào thi đua gắn với thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW, như:

+ Phong trào “Phát huy sức mạnh hệ thống chính trị thực hiện thành công cuộc cách mạng KH&CN, ĐMST, CDS” (Kế hoạch số 223/KH-UBND ngày 11/4/2025 của UBND tỉnh phát động phong trào thi đua “Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp Nhân dân thực hiện thành công cuộc cách mạng phát triển KH&CN, ĐMST, CDS tỉnh Bắc Ninh”);

+ Cuộc thi “Công dân số Bắc Ninh 2025” (Kế hoạch số 85/KH-UBND 28/9/2025 của UBND tỉnh về tổ chức Cuộc thi “Công dân số” tỉnh Bắc Ninh năm 2025);

+ Phong trào “Bình dân học vụ số” đồng loạt triển khai ở 100% cơ quan, đơn vị, địa phương, giúp phổ cập kỹ năng số cơ bản, thúc đẩy hình thành xã hội số...

\* Nhìn chung, việc triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW tại tỉnh Bắc Ninh được thực hiện đồng bộ, bài bản, mang lại chuyển biến rõ nét trong nhận thức, tổ chức thực hiện và kết quả đạt được. Các chỉ tiêu cơ bản hoàn thành theo tiến độ, tạo nền tảng vững chắc để tiếp tục bứt phá trong giai đoạn 2026–2030

## **2.2. Về hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo**

**Triển khai nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia:** phối hợp với Bộ KH&CN quản lý 02 dự án KH&CN cấp quốc gia đảm bảo đúng nội dung, tiến độ đề ra (So với cùng kỳ năm 2024 bằng 50%). Ban hành các Quyết định điều chỉnh tên, địa chỉ cơ quan chủ trì 01 nhiệm vụ cấp quốc gia.

**Triển khai nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh:** Phối hợp với các cơ quan, đơn vị chủ quản thực hiện nhiệm vụ quản lý 105 đề tài, dự án cấp tỉnh (so với cùng kỳ bằng 116%).

Tổ chức họp Hội đồng tư vấn và trình UBND phê duyệt danh mục **34** nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh năm 2026; Tổ chức họp Hội đồng nghiệm thu **17** nhiệm vụ cấp tỉnh với kết quả Đạt. Thành lập Đoàn kiểm tra tiến độ **80** nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh; điều chỉnh địa điểm, tên cơ quan chủ trì, gia hạn thời gian thực hiện, thay đổi thành viên chính đối với các nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh. Tổ chức 37 Hội đồng tư vấn tuyển chọn nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh; thẩm định kinh phí đối với 44 nhiệm vụ. Chấm dứt thực hiện **01** đề tài KH&CN cấp tỉnh<sup>1</sup>.

**Triển khai nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở:** Kiểm tra tiến độ **21** nhiệm vụ cấp cơ sở. Trong 10 tháng đầu năm đã tổ chức 06 Hội đồng nghiệm thu nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở; Kiểm tra tiến độ với 21 nhiệm vụ.

**Các hoạt động khác:** Tham mưu buổi làm việc tháo gỡ một số khó khăn, vướng mắc trong triển khai các nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở có sử dụng ngân sách sự nghiệp khoa học và công nghệ cấp tỉnh; Ban hành văn bản đề nghị các cơ quan chủ trì báo cáo ảnh hưởng sau mưa, lũ của hoàn lưu bão số 11 đối với các nhiệm vụ KH&CN.

### 2.3. Về đổi mới sáng tạo và phát triển thị trường công nghệ

Trong 10 tháng 2025, đã thẩm định và cho ý kiến công nghệ đối với hơn 250 dự án đầu tư theo quy định. Thành lập Hội đồng thẩm định công nghệ dự án đầu tư với 04 dự án trạm xử lý nước thải<sup>2</sup>. Cấp 01 Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ cho 01 công ty<sup>3</sup>.

Tham mưu hội đồng tư vấn đánh giá kết quả thực hiện 02 nhiệm vụ khoa học công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước<sup>4</sup>; Đã thực hiện ban hành văn bản xác định dự án đầu tư có hoặc không sử dụng công nghệ lạc hậu, tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, thâm dụng tài nguyên đối với 18 công ty<sup>5</sup>.

<sup>1</sup> Đề tài: “Ứng dụng tiến bộ kỹ thuật tạo các tổ hợp lai sản xuất lợn sữa và lợn thịt, hình thành chuỗi giá trị sản xuất và tiêu thụ trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh”

<sup>2</sup> Gồm: 1. Trạm xử lý nước thải Cụm công nghiệp Lan Sơn; 2. Trạm xử lý nước thải thuộc Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng Nham Sơn - Yên Lư, phường Yên Dũng, tỉnh Bắc Ninh; 3. Trạm xử lý nước thải thuộc Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng Khu công nghiệp Yên Lư; 4. Trạm xử lý nước thải thuộc Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng KCN Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh.

<sup>3</sup> Công ty Cổ phần Môi trường năng lượng xanh Asian Bắc Giang.

<sup>4</sup> Gồm nhiệm vụ: 1. “Nghiên cứu, ứng dụng công nghệ phân hủy nhiệt rác thải sinh hoạt thu hồi khí đốt, dầu tái sinh và than sinh học không phát thải”, (Công ty cổ phần môi trường năng lượng xanh ASIAN Bắc Giang); 2. “Nghiên cứu, chế tạo thiết bị gia nhiệt tự động trong sản xuất công nghiệp đúc”, cơ quan chủ trì: Công ty cổ phần Cơ khí và Tự động hoá Alpha Vina.

<sup>5</sup> Công ty TNHH SN Hitec Vina; Công ty TNHH Woori Tech Vina; Công ty SJT Vina; Công ty Masslam Vina; Công ty Elensys Việt Nam; Công ty TNHH With Việt Nam; Công ty TNHH Công nghệ Lonni; Công ty TNHH Công nghiệp chính xác Trung Vũ; Công ty TNHH Dbeetech Vina; Công ty TNHH QDC Solution Vina; Công ty TNHH OSUNG Vina; Công ty TNHH G-Max Vina; Công ty TNHH ROL VINA; Công ty TNHH HOMESOLE VIỆT NAM; Công ty TNHH SEMITECH VINA; Công ty TNHH P&K Vina; Công ty TNHH Đắc Huy Đạt, Cán Châu; Công ty TNHH Guh Sung Vina.

*Các hoạt động khác:* Triển khai trực tuyến Lễ hưởng ứng Ngày hội Đổi mới sáng tạo Quốc gia 2025 (ngày 01/10); tổ chức Hội thảo khoa học “Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo gắn với phát triển các sản phẩm OCOP, nâng cao giá trị hàng hóa thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh” (Ngày 03/10/2025); ban hành Kế hoạch số 69/KH-SKH-CN ngày 09/10/2025 về việc Triển khai nhiệm vụ tổ chức Cuộc thi khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; tổng kết Ngày hội khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; trao Giải thưởng Báo chí về Khoa học và công nghệ; trao giải Cuộc thi công dân số (đợt 1) tỉnh Bắc Ninh năm 2025; phối hợp với Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh Bắc Ninh triển khai sản xuất và phát sóng Chuyên mục “Sở hữu trí tuệ và cuộc sống”, đã có 07 số được phát sóng (định kỳ Thứ 2 hàng tuần, từ ngày 06/9/2025)

Xây dựng và xin ý kiến tham gia dự thảo Đề án thành lập các Trung tâm đổi mới sáng tạo và khoa học công nghệ trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2025-2030, tầm nhìn 2045.

#### **2.4. Về khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo**

Thực hiện Kế hoạch số 227/KH-UBND ngày 15/4/2025 của UBND tỉnh Bắc Ninh Tổ chức Ngày hội Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Bắc Ninh năm 2025 (Techfest BacNinh 2025); Sở Khoa học và Công nghệ Bắc Ninh - cơ quan thường trực đã tổ chức: Hội thảo khoa học “Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo gắn với phát triển các sản phẩm OCOP, nâng cao giá trị hàng hóa, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh”, kết quả đã có gần 100 đại biểu tham dự, Hội thảo đã đưa ra các giải pháp định hướng giúp các sản phẩm nông nghiệp tại địa phương phát huy tối đa lợi thế, mang lại hiệu quả kinh tế, giúp nông dân làm giàu, hướng đến mục tiêu phát triển bền vững; tổ chức Diễn đàn “Thực trạng và giải pháp đẩy mạnh phong trào thanh niên khởi nghiệp góp phần xây dựng và phát triển kinh tế xã hội tỉnh Bắc Ninh” với hơn 100 đại biểu tham dự là các nhà khoa học, nhà quản lý và sinh viên các trường Cao đẳng, đại học trên địa bàn tỉnh, các đoàn viên thanh niên tại các xã, phường; Thông báo tổ chức Cuộc thi “Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Bắc Ninh năm 2025” tới các tổ chức, cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp tới các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường, các trường đại học, cao đẳng, trung cấp, Hội doanh nhân trẻ, các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh... và văn bản phối hợp tổ chức Cuộc thi “gửi các Sở, ngành, Báo và Phát thanh truyền hình tỉnh và các UBND xã, phường trên địa bàn tỉnh. Đến hết ngày 30/9/2025, Ban tổ chức Cuộc thi đã nhận được tổng số 231 hồ sơ dự thi, tăng 125 hồ sơ so với năm 2024 (tăng 84%). Sau khi Tổ phân tích hồ sơ thực hiện việc phân tích, đánh giá, nhận xét từng hồ sơ dự thi, có 183 hồ sơ đủ điều kiện theo quy định tại Thê lệ cuộc thi, đề xuất Hội đồng giám khảo thực hiện việc chấm điểm, đánh giá hồ sơ dự thi vòng Sơ kết.

#### **2.5. Về sở hữu trí tuệ**

Trong 10 tháng đầu năm 2025, đã tham mưu Hội đồng Sáng kiến tỉnh xét, đánh giá và trình Chủ tịch UBND tỉnh công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng trong tỉnh đối với 271 sáng kiến (93 sáng kiến đợt I năm 2025 (Bắc

Ninh cũ); 45 sáng kiến đợt II năm 2024 và 133 sáng kiến đợt I năm 2025 (Bắc Giang cũ).

Xây dựng chuyên mục tuyên truyền về SHTT “Tăng cường quản lý hàng giả hàng vi phạm về sở hữu trí tuệ” trên sóng Báo và Phát thanh - Truyền hình tỉnh nhân ngày sở hữu trí tuệ thế giới 26/4. Tổ chức 03 lớp tập huấn về SHTT, công tác quản lý, phát triển nhãn hiệu và xử lý xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ cho cán bộ quản lý của phòng Kinh tế hạ tầng, Phòng NN&PTNT, Hội Nông dân, chủ sở hữu nhãn hiệu và thành viên các HTX sản xuất kinh doanh tại 3 huyện Hiệp Hoà, Sơn Động, Lục Nam với 450 người tham dự; 01 lớp tập huấn về SHTT cho các HTX, tổ chức, cá nhân kinh doanh trên địa bàn thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh với 92 người tham dự. Kiểm tra công tác quản lý, sử dụng nhãn hiệu chứng nhận trên địa bàn tỉnh. Triển khai thực hiện 06 dự án KH&CN cấp tỉnh, 04 dự án KH&CN cấp cơ sở liên quan đến việc đăng ký bảo hộ các sản phẩm mới, hỗ trợ phát triển các sản phẩm đã được bảo hộ.

Hỗ trợ UBND các huyện (trước khi họp nhất tỉnh), các Hợp tác xã khi đăng ký xác lập quyền cho nhãn hiệu chứng nhận, nhãn hiệu tập thể từ khâu tra cứu thông tin, thiết lập hồ sơ, theo dõi xử lý đơn, .... Hướng dẫn, hỗ trợ 45 lượt cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp, HTX đăng ký xác lập sở hữu công nghiệp, sáng chế, giải pháp hữu ích. Hỗ trợ 01 doanh nghiệp là tổ chức khoa học công nghệ đăng ký giải pháp hữu ích với số kinh phí 30 triệu đồng đồng.

Cho ý kiến về các vướng mắc, khó khăn trong hoạt động bảo hộ, quản lý và phát triển TSTT từ quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy chính trị gửi Cục Sở hữu trí tuệ, Bộ Khoa học và Công nghệ. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan nghiên cứu, triển khai các hoạt động nhằm thúc đẩy số lượng đơn đăng ký sáng chế, văn bằng bảo hộ sáng chế; có giải pháp thúc đẩy, khuyến khích và hỗ trợ các sáng chế được ứng dụng, thương mại hóa.

Tham mưu UBND tỉnh về việc xử lý một số vấn đề liên quan đến nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý do sắp xếp đơn vị hành chính ở địa phương để đảm bảo hiệu quả hoạt động quản lý và phát triển các nhãn hiệu thuộc sở hữu chung của cộng đồng trên địa bàn tỉnh. Đôn đốc thực hiện văn bản số 1752/UBND-XDCB của UBND tỉnh về việc quản lý nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý do sắp xếp đơn vị hành chính ở địa phương gửi UBND các huyện, thị xã, thành phố (trước khi họp nhất tỉnh).

Báo cáo kết quả thực hiện Nghị định số 65/2023/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ gửi Cục Sở hữu trí tuệ, Bộ Khoa học và Công nghệ. Báo cáo sơ kết triển khai Chiến lược Sở hữu trí tuệ đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Ngày 03/10/2025, tổ chức Hội nghị tập huấn hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh năm 2025, với gần 200 người tham dự.

Ban hành Quyết định kiện toàn và quy chế hoạt động Hội đồng Sáng kiến cấp cơ sở thuộc Sở Khoa học và Công nghệ<sup>6</sup>.

<sup>6</sup> Quyết định số 338/QĐ-SKHHCN ngày 13/10/2025 về việc Kiện toàn Hội đồng Sáng kiến cấp cơ sở thuộc Sở Khoa học và Công nghệ; Quyết định số 280/QĐ-SKHHCN ngày 25/9/2025 Quy chế hoạt động của Hội đồng Sáng kiến cấp cơ sở.

Tham mưu, báo cáo UBND tỉnh đề xuất phương án quản lý các nhãn hiệu và chỉ dẫn địa lý trên địa bàn tỉnh.

## 2.6. Về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng

**Về quản lý hoạt động đo lường:** Tiếp tục triển khai áp dụng công cụ Lean tại Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh. Tổ chức 03 khóa đào tạo, tập huấn nghiệp vụ kiểm tra nhà nước về đo lường, chất lượng sản phẩm, hàng hóa cho công chức cấp xã/phường<sup>7</sup>. Cấp lại 01 giấy chứng nhận đăng ký hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn thử nghiệm phương tiện đo chuẩn đo lường<sup>8</sup>. Xây dựng kế hoạch kiểm tra việc thực hiện các quy định pháp luật về tiêu chuẩn đo lường chất lượng đối với các doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Xây dựng Bản tin TBT số 10 năm 2025. Cập nhật kịp thời thông tin về hàng rào kỹ thuật trong thương mại và cơ sở dữ liệu về văn bản quy phạm pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật phục vụ hoạt động thông báo và hỏi đáp TBT.

### **Về Quản lý Tiêu chuẩn Chất lượng:**

Tiếp nhận 182 hồ sơ đăng ký kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa nhập khẩu đối với các sản phẩm thép, điện, điện tử. Thẩm định 35 hồ sơ nhập khẩu sản phẩm thép và điện, điện tử. Kết quả: đạt yêu cầu nhập khẩu. Ban hành tiếp nhận 24 hồ sơ công bố Hợp chuẩn<sup>9</sup>.

Thực hiện kiểm tra 04 doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh vàng trang sức, mỹ nghệ trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh; ban hành 04 Quyết định xử phạt vi phạm hành chính các Hộ kinh doanh<sup>10</sup> về lĩnh vực đồ chơi trẻ em với tổng số tiền phạt là: 17,5 triệu đồng.

Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về năng suất và chất lượng tại các trường Cao đẳng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh<sup>11</sup>.

Tiếp tục hoàn thiện hồ sơ Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 43/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022; Nghị quyết thay thế Nghị Quyết 22/2023/NQ-HĐND; Nghị quyết quy định nội dung chi, mức chi thực hiện các nhiệm vụ hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

<sup>7</sup> Gồm: (i) phường Bắc Giang, (ii) Phường Chũ, (iii) Phường Kinh Bắc.

<sup>8</sup> Công ty TNHH Techboss.

<sup>9</sup> Gồm: 15 hồ sơ công bố Hợp chuẩn của Hộ kinh doanh Nguyễn Văn Hải; Công ty TNHH Trường Sơn phù hợp ISO 9001:2025; Công ty TNHH ứng dụng công nghệ vi sinh Japan phù hợp TCVN 6168:2002, Chế phẩm vi sinh phân giải xenlulo; Công ty TNHH Trường Sơn, Địa chỉ: thôn Tự Trên, xã Lạng Giang, tỉnh Bắc Ninh; Hộ kinh doanh Nguyễn Văn Hải, Địa chỉ: Thửa 1, Tờ bản đồ trích đo, tổ dân phố Mỹ Tượng, phường Tân An, tỉnh Bắc Ninh, 02 hồ sơ của Công ty Cổ phần dây và cáp điện Hanwon, địa chỉ: TDP Liêm Xuyên, phường Tiền Phong, tỉnh Bắc Ninh; 07 hồ sơ của Công ty cổ phần dây và cáp điện hàn quốc, địa chỉ: Lô D9, KCN Đình Trám, phường Nénh, tỉnh Bắc Ninh; Công ty TNHH Ariston Việt Nam, địa chỉ: đường TS3, khu công nghiệp Tiên Sơn, phường Đồng Nguyên, tỉnh Bắc Ninh.

<sup>10</sup> Gồm: (i) Hộ kinh doanh Trần Thị Thành, địa chỉ: Số 569, đường Ngô Gia Tự, phường Kinh Bắc, tỉnh Bắc Ninh; (ii) Hộ kinh doanh Đào Minh Tuấn địa chỉ: Số 599, đường Ngô Gia Tự, phường Kinh Bắc, tỉnh Bắc Ninh; (iii) Hộ kinh doanh Nguyễn Thu Thủy, địa chỉ: Số 07, phố Hoàng Thụy Chi, Trần Phú, phường Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh; (iv) Hộ kinh doanh Nguyễn Văn Cảnh, địa chỉ: số 147, ngõ III, khu phố Trần Phú, phường Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

<sup>11</sup> Gồm: Trường Cao đẳng miền núi Bắc Giang, Cao đẳng Kỹ thuật cơ điện Bắc Giang, Cao đẳng Cơ điện và Xây dựng Bắc Ninh, Cao đẳng Công nghiệp Bắc Ninh.

Hoàn thiện dự thảo Quyết định thay thế Quyết định số 2532/QĐ-UBND ngày 10/12/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc Ban hành quy định Bộ tiêu chí, xếp hạng kết quả xây dựng, áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2015 của các cơ quan thuộc hệ thống hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

### **2.7. Về ứng dụng bức xạ, đồng vị phóng xạ; an toàn bức xạ và hạt nhân**

Thực hiện việc quản lý nhà nước trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử trên địa bàn tỉnh. Sở KH&CN đã tiếp nhận, thẩm định và cấp: 44 Giấy xác nhận khai báo thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế, thiết bị bức xạ theo thẩm quyền; 86 Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - sử dụng thiết bị X-Quang chẩn đoán trong y tế; 54 Chứng chỉ nhân viên bức xạ cho người phụ trách an toàn; 37 Giấy xác nhận khai báo thiết bị bức xạ chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET, (PET/CT), tích hợp với SPECT (SPECT/CT); thiết bị bức xạ phát tia X trong phân tích huỳnh quang tia X, phân tích nhiễu xạ tia X, soi bo mạch, soi hiển vi điện tử, soi kiểm tra an ninh.

Tổ chức Hội nghị tập huấn về an toàn bức xạ năm với 120 học viên tham gia. Phối hợp với Trung tâm Đánh giá không phá hủy, Viện Năng lượng nguyên tử Việt Nam và Công ty TNHH RatoC tổ chức khóa đào tạo an toàn bức xạ với tổng số 77 học viên tham dự. Thực hiện kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về an toàn bức xạ, hạt nhân và phương tiện đo nhóm 2 đối với 05 cơ sở<sup>12</sup>. Phối hợp tham gia Đoàn kiểm tra đột xuất tại Phòng khám chuyên khoa Răng Hàm Mặt Melatec Bắc Ninh. Ban hành 01 Quyết định xử phạt hành chính trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử đối với cơ sở trên.

### **2.8. Về thông tin, thống kê KH&CN, ĐMST&CĐS**

Sản xuất, khai thác, đăng tải khoảng 1.600 tin, bài... trên các trang mạng xã hội do Trung tâm quản trị vận hành (fanpage Truyền thông tỉnh Bắc Ninh; Oazalo: Chính quyền số tỉnh Bắc Ninh); 2000 tin, bài trên các website: Chính quyền số tỉnh Bắc Ninh; Thông tin đối ngoại tỉnh Bắc Ninh; Cổng TTĐT thành phần Sở Khoa học và Công nghệ Bắc Ninh. Trong đó, có gần 1200 tin, bài về lĩnh vực khoa học và công nghệ; Dự, đưa tin, ghi hình gần 20 hội nghị và các sự kiện, hoạt động do Sở KH&CN tổ chức. Chủ trì nội dung, phối hợp với Báo Bắc Ninh và Cổng Bộ Khoa học và Công nghệ xây dựng chuyên trang tuyên truyền thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị nhân ngày KH&CN Việt Nam 18/5.

Hoàn thành chế độ báo cáo thống kê theo Thông tư số 15/2018/TT-BKH&CN ngày 15/11/2018 của Bộ trưởng Bộ KH&CN. Đã hoàn thành việc gửi công văn thực hiện báo cáo thống kê, mẫu phiếu thống kê cho 47 tổ chức, đơn vị.

Thực hiện đăng ký, lưu giữ và công bố thông tin kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN của các đơn vị như: Hội Xã hội học Việt Nam, Thành uỷ Bắc Ninh, Viện

<sup>12</sup> Ngày 07/01 - Chi nhánh Bắc Ninh Công ty cổ phần Y tế PW (Phòng khám chuyên khoa răng hàm mặt PARKWAY); Ngày 02/6 - Công ty Cổ phần Bệnh viện Quốc tế 108A, Công ty Cổ phần Bệnh viện Quốc tế Nhân Đức

kinh tế và phát triển nguồn nhân lực, Trường cao đẳng công nghiệp Bắc Ninh, Công ty Cổ phần Công nghệ viễn thông - Điện lực, Bệnh viện Sản nhi.

### **2.9. Về bưu chính, Viễn thông, Tần số vô tuyến điện:**

**Về bưu chính:** Tiếp tục Chỉ đạo các doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính trên địa bàn tỉnh tăng cường công tác bảo đảm an toàn, an ninh bưu chính phục vụ Đại hội Đảng bộ các cấp và nâng cao hiệu quả phòng, chống việc vận chuyển hàng lậu, hàng cấm qua đường bưu chính.

**Về viễn thông:** Chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông triển khai các biện pháp ứng phó với mưa lũ của hoàn lưu bão số 10; khẩn trương tập trung triển khai các biện pháp khắc phục hậu quả của hoàn lưu cơn bão số 11 gây ra.

Tham gia ý kiến góp ý kiến về sự phù hợp của quy hoạch đối với 20 hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công các khu dân cư, đô thị, quy hoạch; chấp thuận danh mục 17 vị trí xây dựng trạm BTS đảm bảo theo quy hoạch cho VNPT. Hướng dẫn, tạo điều kiện theo cơ chế “luồng xanh hoặc luồng xanh 60%” đối với các doanh nghiệp về thủ tục xin phê duyệt xây dựng trạm BTS theo thẩm quyền.

**Về tần số vô tuyến điện:** Cấp 42 giấy phép tần số vô tuyến điện theo Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/06/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.

Thực hiện kiểm tra, giám sát, đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; xây dựng Kế hoạch kiểm tra, giám sát, đánh giá việc tổ chức thực hiện Tiểu dự án 2, Dự án 10 giai đoạn 2021 - 2030; giai đoạn 1 từ 2021 - 2025 Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi khi thực hiện chính quyền địa phương hai cấp.

### **2.10. Về công nghiệp công nghệ thông tin, công nghiệp công nghệ số**

Ngày 01/10/2025, tại Sở Khoa học và Công nghệ, Hiệp hội Doanh nghiệp Hàn Quốc, Công ty TNHH Letuin High-tech Việt Nam (thành viên của Letuin Korea) đã làm việc với một số sở, ngành của tỉnh Bắc Ninh về thúc đẩy phát triển nguồn nhân lực ngành công nghiệp bán dẫn.

### **2.11. Về dịch vụ sự nghiệp công**

Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc: Trung tâm Công nghệ TT & TT Bắc Ninh; Trung tâm Ứng dụng KH&CN Bắc Ninh số 1; Trung tâm Ứng dụng KH&CN Bắc Ninh số 2 đề xuất danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng NSNN thuộc lĩnh vực khoa học và công nghệ.

### **2.12. Công tác khác**

Duy trì ổn định cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở. Thực hiện điều động công chức, viên chức được chuyển công tác theo nguyện vọng và gửi hồ sơ nghỉ hưu trước tuổi và nghỉ thôi việc theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP, Nghị định số 67/2025/NĐ-CP.

Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 357/QĐ-UBND ngày 18/7/2025 về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Ninh; Quyết định số 63/QĐ-UBND ngày 28/7/2025 của UBND tỉnh về việc ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực viễn thông, tần số vô tuyến điện; Tờ trình số 33/TTR-SKHHCN ngày 08/8/2025 của Sở Khoa học và Công nghệ về việc Công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng, quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Ninh; Tờ trình số 56/TTr-SKHHCN ngày 08/9/2025 Phê duyệt đề cương Đề án "Ứng dụng và phát triển trí tuệ nhân tạo trong các ngành, lĩnh vực trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh tạo bước phát triển đột phá về công nghệ, góp phần phát triển kinh tế- xã hội tỉnh Bắc Ninh; Tờ trình số 57/TTr-SKHHCN ngày 09/9/2025 trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Chỉ thị tháo gỡ khó khăn, đẩy mạnh phát triển hạ tầng viễn thông và mạng 5G trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh; Kế hoạch số 18/KH-SKHHCN ngày 31/7/2025 của Sở Khoa học và Công nghệ về Cải cách hành chính Sở Khoa học và Công nghệ năm 2025; Công văn số 425/SKHHCN-VP ngày 04/8/2025 của Sở Khoa học và Công nghệ về việc Cung cấp thông tin của lãnh đạo, quản lý trong nhận bản tin điện tử cải cách hành chính; Quyết định số 65/QĐ-SKHHCN ngày 22/7/2025 của Sở Khoa học và Công nghệ Về việc công bố nội dung quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở KH&CN tỉnh Bắc Ninh.

Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả toàn bộ TTHC của Sở tại Trung tâm phục vụ Hành chính công của tỉnh đảm bảo nhanh gọn, kịp thời, đúng thời gian quy định. Thực hiện tiếp công dân định kỳ theo Lịch tiếp công dân của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Ninh năm 2025. Thực hiện tốt công tác văn thư, lưu trữ.

### 3. Đánh giá chung:

Trong 10 tháng đầu năm 2025, Sở KH&CN Bắc Ninh đã triển khai đồng bộ các nhiệm vụ trên các lĩnh vực, đạt nhiều kết quả nổi bật:

(1) **Triển khai hiệu quả Nghị quyết 57-NQ/TW**, hoàn thành 68/147 nhiệm vụ; 100% xã, phường đạt 16/16 tiêu chí giai đoạn 1; Bắc Ninh xếp thứ 02/34 tỉnh thành địa phương toàn quốc đáp ứng 96 chỉ tiêu giai đoạn 02.

(2) **Hạ tầng số phát triển mạnh**, phủ sóng 4G đạt 99%, 5G đạt 53%; 17 hệ thống thông tin dùng chung, 959/989 TTHC đủ điều kiện cung cấp trực tuyến toàn trình (97%). Bắc Ninh **đứng đầu cả nước** về chỉ số phục vụ người dân – doanh nghiệp (89,4 điểm).

(3) **Cơ sở dữ liệu (CSDL) quốc gia và chuyên ngành** được kết nối, chia sẻ hiệu quả; hoàn thành 82% CSDL đất đai, liên thông dữ liệu dân cư, y tế, tư pháp, giáo dục.

(4) **Hoạt động KH&CN và ĐMST**: triển khai 02 nhiệm vụ cấp quốc gia, 105 cấp tỉnh; tổ chức Techfest Bắc Ninh 2025 với 231 dự án khởi nghiệp (tăng 84%); xây dựng Đề án Trung tâm Đổi mới sáng tạo tỉnh.

(5) **Sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn - đo lường - chất lượng:** Đã công nhận 226 sáng kiến; hỗ trợ hàng chục HTX, doanh nghiệp đăng ký nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý; tăng cường kiểm tra đo lường, chất lượng hàng hóa.

(6) **An toàn thông tin:** Đã tiến hành giám sát 422 máy chủ, xử lý trên 4.000 cảnh báo mạng, không để gián đoạn hệ thống; hình thành mô hình “bệnh viện an toàn mạng”.

(7) **Hợp tác quốc tế:** Thu hút FDI đạt trên 3,3 tỷ USD (tăng 275% cùng kỳ 2024); ký kết hợp tác với thành phố Nam Ninh (Trung Quốc) và Hiệp hội doanh nghiệp Hàn Quốc tại Việt Nam (KOCHAM) về công nghệ, bán dẫn, nhân lực.

(8) **Nguồn nhân lực:** tổ chức 21 lớp tập huấn CNTT, CDS cho trên 4.000 cán bộ; phát hành *Sổ tay AI 1.0*; tuy nhiên nhân lực R&D chất lượng cao còn hạn chế.

**Tóm lại, trong 10 tháng đầu năm 2025,** tỉnh Bắc Ninh duy trì vị thế **tỉnh dẫn đầu về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số**, góp phần quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội năm 2025. Sở KH&CN đã tham mưu ban hành 73 văn bản quản lý về KH&CN và 05 văn bản quan trọng triển khai Nghị quyết 57-NQ/TW của Bộ Chính trị. Triển khai thực hiện 105 đề tài, dự án cấp tỉnh (đạt 116% so với cùng kỳ) và tổ chức nghiệm thu 17 nhiệm vụ cấp tỉnh đã hoàn thành. Thẩm định công nghệ cho hơn 250 dự án đầu tư và cấp 01 Giấy chứng nhận doanh nghiệp KH&CN. Về chuyển đổi số, đạt 100% các xã, phường đã hoàn thành các tiêu chí ở Giai đoạn 01, và Tỉnh Bắc Ninh xếp thứ 02/34 tỉnh thành trên toàn quốc về việc đáp ứng 96 chỉ tiêu Giai đoạn 02. Ngành KH&CN đã chủ động hỗ trợ triển khai chính quyền hai cấp bằng việc thành lập 07 Tổ công tác và tổ chức nhiều sự kiện nổi bật như 'Bình dân học vụ số' và 'Ngày Chuyển đổi số 10/10';...

*(Chi tiết theo Phụ lục III đính kèm).*

#### **4. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu kinh tế-xã hội 10 tháng đầu năm 2025**

*(Chi tiết theo Phụ lục IV, V kèm theo).*

#### **5. Về thực hiện kinh phí 10 tháng đầu năm 2025**

Trong 10 tháng đầu năm 2025, Sở KH&CN đã thực hiện thu, chi NSNN đảm bảo quy định, cụ thể:

- Giao thu NSNN năm 2025: 1.260 triệu đồng. Thực hiện 10 tháng năm 2025: 840 triệu đồng, dự kiến cả năm là 1.260 triệu đồng (đạt 100% dự toán giao).

- Chi thường xuyên 10 tháng đầu năm là: 297.980 triệu đồng, 126.542 triệu đồng (đạt 42,5%). Ước thực hiện năm 2025 đạt 98%.

## **II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NHỮNG THÁNG CUỐI NĂM 2025:**

### **1. Công tác tham mưu Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh**

Tập trung xây dựng các Dự thảo Nghị quyết, Quyết định trình HĐND và UBND tỉnh đảm bảo chất lượng, tiến độ quy định.

Trình UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành: (1) Quy định hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Bắc Ninh; (2) Đề án Ứng dụng công nghệ sinh học xây dựng và phát triển ngành công nghiệp sinh học tỉnh Bắc Ninh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; (3) Kế hoạch phát triển kinh tế số và xã hội số tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2026 – 2030; (4) Quyết định phê duyệt Đề án đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ chuyển đổi số của tỉnh Bắc Ninh đến năm 2030; (5) Quyết định ban hành Quy định quản lý chuyên môn nghiệp vụ đối với đơn vị và cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước tỉnh Bắc Ninh”; (6) Quyết định ban hành Quy chế tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị trên ứng dụng Phản ánh kiến nghị; (7) Quyết định ban hành Quy định cung cấp thông tin, tổ chức quản lý và hoạt động của Cổng thông tin điện tử tỉnh Bắc Ninh và Cổng thông tin điện tử thành phần; (8) Kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân tỉnh Bắc Ninh; (9) Quyết Định Ban hành Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung tỉnh Bắc Ninh; (10) Quyết định Ban hành Danh mục dữ liệu mở tỉnh Bắc Ninh (11) Kế hoạch phát triển kinh tế số và xã hội số tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2026 - 2030; (12) Quyết định phê duyệt Đề án đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ chuyển đổi số của tỉnh Bắc Ninh đến năm 2030.

## **2. Nhiệm vụ trọng tâm trên các lĩnh vực**

### **2.1. Lĩnh vực khoa học, công nghệ**

Tổ chức thông báo tuyển chọn và tham mưu thành lập các Hội đồng tư vấn tuyển chọn các nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh bắt đầu thực hiện từ năm 2026.

Tiếp tục kiểm tra các nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh, cấp cơ sở đang triển khai năm 2025. Đôn đốc giao nộp sản phẩm và tổ chức nghiệm thu các nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia, cấp tỉnh, cấp cơ sở hết thời gian thực hiện.

Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển KH&CN, ĐMST&CĐS quốc gia.

### **2.2. Lĩnh vực quản lý công nghệ và đổi mới sáng tạo**

Tổ chức chuỗi các hoạt động trong khuôn khổ Ngày hội khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Bắc Ninh năm 2025 (Tổ chức Cuộc thi Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Bắc Ninh năm 2025; Diễn đàn “Thực trạng và giải pháp đẩy mạnh phong trào thanh niên khởi nghiệp góp phần xây dựng và phát triển kinh tế xã hội tỉnh Bắc Ninh”; trưng bày, giới thiệu, quảng bá các sản phẩm của các dự án dự thi khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2022-2025; Hội nghị tổng kết Ngày hội khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Bắc Ninh năm 2025...

Quản lý việc cấp, điều chỉnh, thu hồi, gia hạn các loại giấy chứng nhận đăng ký hợp đồng chuyển giao công nghệ, doanh nghiệp khoa học và công nghệ, tổ chức khoa học và công nghệ và các giấy chứng nhận khác trong phạm vi thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Tổ chức quản lý, hướng dẫn, kiểm tra hoạt động của các trung tâm giao dịch công nghệ, sàn giao dịch công nghệ, các tổ chức trung gian của thị trường khoa

học và công nghệ trên địa bàn tỉnh; quản lý phát triển các chợ công nghệ - thiết bị, các trung tâm, sàn giao dịch công nghệ;

### **2.3. Lĩnh vực Năng lượng nguyên tử**

Theo dõi, quản lý và tiếp nhận khai báo, thẩm định an toàn, cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ, chứng chỉ nhân viên bức xạ cho người phụ trách an toàn tại cơ sở sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế, thiết bị bức xạ trong công nghiệp trên địa bàn tỉnh theo thẩm quyền.

### **2.4. Lĩnh vực Bru chính, viễn thông**

Thực hiện cấp giấy phép tần số theo Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/06/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.

Hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị sử dụng tần số VTD thực hiện nộp phí, lệ phí, làm hồ sơ cấp mới, gia hạn, sửa đổi giấy phép sử dụng tần số theo quy định.

Thẩm định, chấp thuận danh mục vị trí xây dựng trạm BTS cho các doanh nghiệp viễn thông.

Tham gia góp ý kiến thẩm định các Chương trình, dự án liên quan đến lĩnh vực bu chính, viễn thông.

Tiếp tục thực hiện kế hoạch Kiểm tra, giám sát, đánh giá việc tổ chức thực hiện Tiểu dự án 2, Dự án 10 giai đoạn 2021 - 2030; giai đoạn 1 từ 2021 - 2025 Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi khi thực hiện chính quyền địa phương hai cấp.

### **2.5. Lĩnh vực Công nghiệp công nghệ thông tin**

Phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ tổ chức Hội thảo “Công nghiệp bán dẫn - Động lực cho sự phát triển kinh tế cho địa phương” khi có thời gian triển khai cụ thể.

Nghiên cứu triển khai Kế hoạch Hỗ trợ doanh nghiệp tham gia phát triển các ứng dụng, dịch vụ số mới theo hình thức hợp tác công tư (PPP).

### **2.6. Lĩnh vực Chuyển đổi số**

Tổng hợp thông tin cơ quan, đơn vị, địa phương phục vụ đánh mã định danh điện tử trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Tiếp tục triển khai các nội dung: **(1)** xây dựng Đề án Ứng dụng và phát triển trí tuệ nhân tạo trong các ngành, lĩnh vực trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh; **(2)** Cập nhật Kiến trúc chính quyền điện tử theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông (nay là Bộ Khoa học và Công nghệ); **(3)** Thuê trợ lý ảo ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) hỗ trợ thực hiện TTHC trong lĩnh vực đầu tư, xây dựng tại tỉnh Bắc Ninh. **(4)** Thuê trợ lý ảo hỗ trợ công chức, viên chức. **(5)** Thuê dịch vụ Wifi miễn phí trên địa bàn phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh.

Tiếp tục phối hợp Tỉnh đoàn triển khai hiệu quả các hoạt động của "Tổ công nghệ số cộng đồng".

Thực hiện chế độ báo cáo ngày các nhiệm vụ của tỉnh đối với TW trong việc triển khai Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương. Đôn đốc, hỗ trợ các xã, phường thực hiện báo cáo ngày (GD 2) trên Hệ thống thông tin giám sát, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW.

Tham mưu các nội dung liên quan đến thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Tham mưu triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Trung ương và của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về chuyển đổi số.

Duy trì, hỗ trợ, vận hành tốt các hệ thống nền tảng, phần mềm dùng chung của tỉnh; tiếp tục tổ chức đào tạo, tập huấn, hướng dẫn, hỗ trợ các cơ quan, đơn vị sử dụng thành thạo các Hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh để giải quyết công việc và phục vụ người dân doanh nghiệp theo kế hoạch.

## **2.7. Lĩnh vực Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng**

Tham mưu triển khai thực hiện Kế hoạch số 408/KH-UBND ngày 29/8/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang về Nâng cao năng suất và chất lượng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025: tiếp tục triển khai áp dụng công cụ Lean tại Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh, chuẩn bị các điều kiện tổ chức đào tạo, bồi dưỡng về năng suất chất lượng;

Tiếp tục hoàn thiện Dự thảo sửa đổi Nghị Quyết 22/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 về Quy định mức chi xây dựng tiêu chuẩn cơ sở và quy chuẩn kỹ thuật địa phương trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Hỗ trợ doanh nghiệp, HTX theo Nghị quyết số 43/2022/NQ-HĐND;

Tiếp tục triển khai hoạt động kiểm tra các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh vàng, trang sức trên địa bàn tỉnh; kiểm tra về tiêu chuẩn đo lường chất lượng đối với các doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu, kiểm tra các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh đồng hồ đo nước, phối hợp kiểm tra các tổ chức kiểm định hiệu chuẩn phương tiện đo, chuẩn đo lường;

Triển khai hoạt động khảo sát chất lượng sản phẩm xăng lưu thông trên thị trường;

Xây dựng clip phát sóng trên nền tảng mạng xã hội quý IV/2025 và xuất bản Bản tin TBT số 11/2025.

## **2.8. Lĩnh vực Ứng dụng KH&CN; dịch vụ KH&CN**

Tiếp tục duy trì, thực hiện các đề tài, mô hình thử nghiệm, ứng dụng tại Trung tâm Ứng dụng KH&CN Bắc Ninh số 1, Trung tâm Ứng dụng KH&CN Bắc Ninh số 2.

Thực hiện kiểm định, hiệu chuẩn phương tiện đo theo quy định Thông tư số 07/2019/TT-BKHCN ngày 26/7/2019 của Bộ Khoa học và Công nghệ.

Duy trì, vận hành, sản xuất, thu thập, đăng tải thông tin trên Cổng thông tin điện tử của Sở, các kênh truyền thông trên mạng xã hội (zalo, facebook, youtube,

tiktok...) do Sở quản lý. Phối hợp với Báo và Phát thanh - Truyền hình tỉnh xây dựng chuyên mục tháng 11, chuyên trang tháng 11.

### **2.9. Công tác khác**

Tiếp tục ổn định tổ chức bộ máy tổ chức hoạt động của Sở.

Thực hiện tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo theo quy định.

Tiếp tục rà soát, bổ sung, sửa đổi thủ tục hành chính theo quy định. Duy trì tiếp nhận và trả kết quả toàn bộ TTHC của Sở tại Trung tâm phục vụ Hành chính công của tỉnh đảm bảo nhanh gọn, kịp thời, đúng thời gian quy định.

Tiếp tục thực hiện Đề án văn hóa công vụ, nêu cao tinh thần trách nhiệm trong thực thi công vụ, phục vụ nhân dân, nhằm tăng cường kỷ luật, kỷ cương, thái độ phục vụ, chuẩn mực giao tiếp, ứng xử, đạo đức lối sống của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức từ tỉnh đến cơ sở; từng bước xây dựng phong cách làm việc chuyên nghiệp, môi trường công sở văn minh, thân thiện, liêm chính, kiến tạo và phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Thực hiện chi ngân sách theo dự toán được giao, kiểm soát chặt chẽ các khoản chi đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm. Đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất, hậu cần phục vụ hoạt động chung của Sở.

### **Phần thứ hai:**

## **KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2026**

Định hướng nhiệm vụ phát triển khoa học và công nghệ (KH&CN) trong năm 2026 của tỉnh Bắc Ninh được xây dựng trên cơ sở những mục tiêu chiến lược đã được Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 đề ra. Mục tiêu then chốt là đưa Bắc Ninh trở thành thành phố trực thuộc Trung ương trước năm 2030, với yêu cầu tốc độ tăng trưởng Tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP) bình quân giai đoạn 2026-2030 đạt mức cao, từ 11-12% mỗi năm.

Để đạt được tốc độ tăng trưởng này, tỉnh đã xác định một khâu đột phá mang tính chất quyết định: lấy KH&CN, đổi mới sáng tạo (ĐMST) và chuyển đổi số (CĐS) làm động lực chính cho sự phát triển. Các chỉ tiêu định lượng đặt ra cho thấy sự thay đổi mạnh mẽ trong mô hình tăng trưởng: tỉ trọng giá trị tăng thêm của kinh tế số trong GRDP phải đạt khoảng 45% vào năm 2030. Đặc biệt, tỷ trọng đóng góp của Năng suất các yếu tố tổng hợp (TFP) vào tăng trưởng GRDP của tỉnh bình quân giai đoạn 2026-2030 phải đạt trên 50%.

Việc đạt được mục tiêu TFP trên 50% thể hiện sự cần thiết phải chuyển dịch trọng tâm phát triển từ việc chỉ đơn thuần ứng dụng công nghệ và mở rộng quy mô (phát triển theo chiều rộng) sang việc chú trọng vào nghiên cứu, làm chủ công nghệ lõi và sáng tạo (phát triển theo chiều sâu). Giai đoạn trước, mặc dù Bắc Ninh đã đạt được vị thế dẫn đầu cả nước về nhiều chỉ số như Chỉ số phục vụ

người dân và doanh nghiệp (89.4 điểm) và độ phủ sóng 5G (53%), nhưng nền kinh tế vẫn còn phụ thuộc đáng kể vào khu vực doanh nghiệp đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) trong lĩnh vực gia công và lắp ráp. Do đó, chiến lược năm 2026 phải dịch chuyển một cách dứt khoát từ giai đoạn CDS và Ứng dụng công nghệ sang giai đoạn ĐMST và Làm chủ Công nghệ, đặc biệt là trong các ngành công nghiệp nền tảng như bán dẫn và Trí tuệ nhân tạo (AI), nhằm tạo ra sự tăng trưởng năng suất vượt trội so với giai đoạn trước.

Để cụ thể hóa chiến lược này, Chương trình Hành động số 01-CTr/TU đã đưa ra danh mục 27 chương trình, đề án trọng tâm, bao gồm cả *Chương trình: Đột phá về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số*, dự kiến ban hành trong Quý I/2026. Đây là cơ sở then chốt để Sở Khoa học và Công nghệ (SKH&CN) xây dựng kế hoạch chi tiết cho năm 2026, đảm bảo không bỏ sót các nhiệm vụ chiến lược. Năm 2026, cũng là năm bản lề để triển khai đồng bộ các văn bản pháp luật mới được Chính phủ ban hành vào cuối năm 2025, đặc biệt là hai Nghị định quan trọng liên quan đến tài chính và đầu tư cho KH&CN

## I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

### 1. Mục tiêu tổng quát

Phấn đấu hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu phát triển kinh tế-xã hội được UBND tỉnh giao. Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng và đổi mới công nghệ nhằm phục vụ phát triển kinh tế - xã hội bền vững, nâng cao năng lực cạnh tranh của các ngành công nghiệp chủ lực (điện tử, công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp chế biến chế tạo). Hoàn thiện thể chế, chính sách hỗ trợ phát triển KH&CN, tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp đầu tư cho nghiên cứu và phát triển (R&D), chuyển giao công nghệ và sở hữu trí tuệ; Ưu tiên chuyển đổi số và phát triển hạ tầng KH&CN, xây dựng cơ sở dữ liệu số, kết nối các đơn vị KH&CN trong và ngoài tỉnh, thúc đẩy Bắc Ninh trở thành địa phương thông minh, hiện đại.

### 2. Các chỉ tiêu phấn đấu

TT	Chỉ tiêu	Chỉ tiêu giao năm 2025	Dự kiến kết quả thực hiện cả năm 2025	Kế hoạch năm 2026
<b>I</b>	<b>Phát triển hạ tầng</b>			
1	Tỷ lệ phủ sóng 5G trên địa bàn	60%	60%	70%
2	Tỷ lệ người sử dụng có khả năng truy cập băng rộng cố định với tốc độ trên 01 Gbps/s.	60%	60%	70%
<b>II</b>	<b>Phát triển nguồn lực</b>			
1	Tỷ lệ cán bộ, công chức cấp xã được bồi dưỡng kỹ năng số căn bản.	80%	80%	85%

TT	Chỉ tiêu	Chỉ tiêu giao năm 2025	Dự kiến kết quả thực hiện cả năm 2025	Kế hoạch năm 2026
2	Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức làm chủ kỹ năng số, ứng dụng công nghệ trong quản lý, điều hành.	80%	80%	85%
<b>III</b>	<b>Phát triển khoa học, công nghệ</b>			
1	Số công trình khoa học và công nghệ cấp tỉnh được nghiệm thu mỗi năm	10	10	20
2	Số nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh triển khai mỗi năm	25	25	30
<b>IV</b>	<b>Phát triển hệ sinh thái ĐMST</b>			
1	Số sáng chế, giải pháp hữu ích có địa chỉ tại tỉnh mỗi năm	-	2	3
2	Số sáng kiến trong khu vực công được công nhận mỗi năm	-	30	40
<b>V</b>	<b>Phát triển chuyển đổi số</b>			
1	Chỉ số Chuyển đổi số cấp tỉnh.	$\geq 0.7$	$\geq 0.7$	$\geq 0.71$
2	Tỉ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc toàn trình trên môi trường điện tử của các cơ quan hành chính nhà nước	100%	100%	100%
3	Quy mô kinh tế số/GRDP	$\geq 40\%$	$\geq 40\%$	$\geq 41\%$
<b>VI</b>	<b>Về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng</b>			
1	Tỉ lệ xã, phường áp dụng Tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015	-	-	10%
2	Tỷ lệ các tổ chức kiểm định hiệu chuẩn xây dựng và áp dụng chương trình đảm bảo đo lường.	-	-	10%

## II. ĐỊNH HƯỚNG NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ NĂM 2026

### 1. Tập trung tham mưu cụ thể hóa và hoàn thiện thể chế quản lý và khai thác dữ liệu, khoa học và công nghệ

Tập trung, khẩn trương rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật cấp tỉnh để tháo gỡ các điểm nghẽn, rào cản về cơ chế chính sách, bao gồm thể chế kinh tế, thể chế chia sẻ dữ liệu, thể chế sở hữu trí tuệ, và thể chế hợp tác công - tư. Mục tiêu là tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho sự phát triển của khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (KH&CN, ĐMST, CDS)

trên địa bàn tỉnh.

Đảm bảo 100% Nghị định và Thông tư hướng dẫn các luật mới liên quan đến KH&CN, ĐMST và CDS (bao gồm Luật Khoa học, Công nghệ và ĐMST) được triển khai kịp thời tại địa phương. Phối hợp với các sở ngành tập trung tham mưu, nghiên cứu cơ chế đủ mạnh để bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung, nhằm giải quyết triệt để "tư duy nhiệm kỳ" và "sợ trách nhiệm, đùn đẩy" đã được Tỉnh ủy chỉ rõ là một trong các nguyên nhân gây cản trở sự phát triển.

Tập trung nghiên cứu các giải pháp nhằm tăng tỉ lệ chi ngân sách cho KH&CN, ĐMST và CDS; xây dựng chương trình đầu tư công chuyên biệt (phần đầu đáp ứng mục tiêu chi thường xuyên ngân sách cấp tỉnh cho hoạt động KH&CN hàng năm bằng hoặc cao hơn mức Trung ương giao) nhằm đảm bảo nguồn lực cho khâu đột phá chiến lược.

Triển khai rộng rãi cơ chế khoán chi trong thực hiện nhiệm vụ KH&CN và ĐMST theo quy định tại Nghị định 265/2025/NĐ-CP. Ưu tiên áp dụng cơ chế khoán chi đến sản phẩm cuối cùng (khoán chi toàn bộ) đối với các nhiệm vụ nghiên cứu ứng dụng và đổi mới sáng tạo. Chuyển trọng tâm quản lý từ kiểm soát chi tiêu đầu vào sang đánh giá chất lượng sản phẩm cuối cùng để khuyến khích sự linh hoạt và sáng tạo của các tổ chức chủ trì.

Cụ thể hóa cơ chế hỗ trợ lãi suất vay cho các dự án ứng dụng công nghệ, chuyển giao công nghệ, đổi mới công nghệ và ĐMST (bao gồm cả mua sắm trang thiết bị, máy móc, dây chuyền sản xuất) từ Quỹ phát triển KH&CN của địa phương theo Nghị định 265/2025/NĐ-CP.

Phát triển Quỹ Đầu tư Mạo hiểm cấp tỉnh: Khẩn trương tham mưu Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định tỷ lệ phân vốn ban đầu được cấp từ ngân sách địa phương và xây dựng Điều lệ Quỹ theo Nghị định 264/2025/NĐ-CP ngay trong Quý I/2026. Đảm bảo Quỹ hoạt động theo nguyên tắc thị trường, chấp nhận ngưỡng rủi ro, ưu tiên đầu tư vào các lĩnh vực công nghệ cao, công nghệ số, công nghệ chiến lược (bán dẫn, AI) và kinh tế xanh, tuần hoàn để thu hút các nguồn lực đầu tư mạo hiểm khác.

## **2. Về khoa học, công nghệ**

Xây dựng mục tiêu chất lượng, kế hoạch công tác, nhiệm vụ trọng tâm. Triển khai các nhiệm vụ, kế hoạch thực hiện công tác ĐMST năm 2026 theo đúng kế hoạch, đúng quy định. Triển khai Đề án “Ứng dụng công nghệ sinh học xây dựng và phát triển ngành công nghiệp sinh học tỉnh Bắc Ninh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”.

Triển khai xây dựng và thực hiện Chương trình Đột phá về KH&CN, ĐMST và CDS, tập trung vào chuyển dịch nhanh chóng mô hình sản xuất từ gia công, lắp ráp sang nghiên cứu, thiết kế và sản xuất tại tỉnh, nhằm gia tăng giá trị nội địa và năng lực tự chủ công nghệ.

Ưu tiên đầu tư, nghiên cứu và ứng dụng các công nghệ nền tảng và mũi

nhọn, có giá trị gia tăng cao như: Công nghiệp sản xuất chất bán dẫn, trí tuệ nhân tạo (AI), Internet vạn vật (IoT), dữ liệu lớn (Big Data), công nghệ sinh học, và vật liệu mới. Phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ để tổ chức Hội thảo "Công nghiệp bán dẫn - Động lực cho sự phát triển kinh tế cho địa phương" ngay khi có kế hoạch cụ thể.

Thực hiện các nhiệm vụ được phân công triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, ĐMST và chuyển đổi số quốc gia.

Tiếp tục tổ chức thực hiện việc quản lý và tiếp nhận khai báo, thẩm định an toàn, cấp giấy phép, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại giấy phép tiến hành công việc bức xạ sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế; tiếp nhận khai báo, thẩm định an toàn, cấp giấy phép sử dụng thiết bị bức xạ chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), tích hợp với SPECT (SPECT/CT); thiết bị bức xạ phát tia X, soi bo mạch, soi hiển vi điện tử, soi kiểm tra an ninh trên địa bàn tỉnh; cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ cho người phụ trách an toàn tại cơ sở x-quang chẩn đoán trong y tế và cho người phụ trách an toàn trong sử dụng thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), tích hợp với SPECT (SPECT/CT); thiết bị bức xạ phát tia X, soi bo mạch, soi hiển vi điện tử, soi kiểm tra an ninh hoạt động trên địa bàn tỉnh.

Định hướng phát triển trong thời gian tới, tỉnh Bắc Ninh coi khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số có vai trò đặc biệt quan trọng, là động lực then chốt thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững. Đây không chỉ là công cụ nâng cao năng suất lao động, chất lượng sản phẩm, dịch vụ, mà còn là nền tảng chiến lược để đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng lực cạnh tranh của quốc gia và địa phương trong bối cảnh hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng. Phấn đấu trở thành trung tâm công nghiệp, công nghệ cao của cả nước, đưa Bắc Ninh trở thành thành phố trực thuộc Trung ương trước năm 2030 theo hướng văn minh, hiện đại, thông minh; đồng thời bảo đảm phát triển kinh tế gắn với bảo vệ môi trường, nâng cao đời sống nhân dân, xây dựng chính quyền số, xã hội số và kinh tế số.

Nghiên cứu, đề xuất các bài toán lớn của các ngành, lĩnh vực để thực hiện Nghị quyết số 57 NQ/TW gắn với định hướng hoạt động chuyên môn, giải quyết những nút thắt, điểm nghẽn, khó khăn, vướng mắc. Tổ chức làm việc với các viện nghiên cứu, trường đại học thuộc ngành dọc ở Trung ương, Hội các nhà khoa học Bắc Ninh tại Hà Nội để tư vấn, tham vấn, tiếp tục tham mưu đề xuất/đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với ngành, lĩnh vực ở địa phương. Trong đó tập trung vào các nhiệm vụ nghiên cứu, ứng dụng công nghệ sinh học để phát triển ngành công nghiệp sinh học; các nhiệm vụ về phát triển ngành công nghiệp bán dẫn, nhiệm vụ khoa học và công nghệ đổi mới sáng tạo.

## **2. Về ĐMST và phát triển thị trường công nghệ**

Thực hiện tốt công tác quản lý công nghệ, phát triển thị trường khoa học và công nghệ, doanh nghiệp khoa học và công nghệ, tổ chức khoa học và công nghệ,

tiềm lực khoa học và công nghệ và ĐMST để góp phần nâng cao hiệu quả phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh.

Tư vấn hỗ trợ các các doanh nghiệp FDI (như Samsung, Foxconn, Canon...) thành lập hoặc mở rộng các trung tâm R&D nhằm nâng cao năng lực hấp thụ công nghệ và đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp;

Khuyến khích phát triển các vườn ươm công nghệ và tổ chức thúc đẩy kinh doanh chuyên sâu về các lĩnh vực tỉnh có lợi thế (như Công nghệ thông tin, Tự động hóa, Công nghệ vật liệu mới, Logistics). Tổ chức các cuộc thi Startup quy mô vùng, kết nối với các quỹ đầu tư mạo hiểm.

Nâng cấp Sàn giao dịch công nghệ Bắc Ninh (Techmart) theo hướng trực tuyến (Online) và thường xuyên. Tăng cường năng lực cho các tổ chức trung gian (môi giới công nghệ, tư vấn chuyển giao, định giá tài sản trí tuệ). Thúc đẩy đăng ký và bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ.

### **3. Về khởi nghiệp sáng tạo và doanh nghiệp khoa học và công nghệ**

Tiếp tục tham mưu thành lập Trung tâm Đổi mới sáng tạo nhằm cung cấp không gian làm việc chung (co-working space), phòng thí nghiệm (fablab/techlab) quy mô nhỏ tạo bộ phóng cho các startup có tiềm năng, góp phần phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo của tỉnh.

Tham mưu xây dựng mạng lưới cố vấn là các chuyên gia, các nhà khoa học và các doanh nghiệp (cả FDI và tư nhân) tổ chức các chương trình “matching” cố vấn và startup để thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp trên đại bàn tỉnh.

Hỗ trợ, tư vấn các doanh nghiệp có hoạt động R&D thành lập doanh nghiệp KHCN và doanh nghiệp công nghệ cao; Tổ chức các chương trình “Hỗ trợ 3 nhà: Nhà nước - Viện/Trường - Doanh nghiệp” nhằm thúc đẩy chuyển giao công nghệ, đào tạo nhân lực chất lượng cao cho các ngành kinh tế mũi nhọn (công nghiệp hỗ trợ điện tử, sản xuất thông minh, công nghệ môi trường...).

### **4. Về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng**

Tiếp tục hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng tiêu chuẩn, hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến (ISO, HACCP, GMP...) theo quy định; Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tiếp cận, áp dụng tiêu chuẩn và công nghệ quản lý tiên tiến hỗ trợ doanh nghiệp tham gia chương trình đảm bảo đo lường; Rà soát, cập nhật các TCVN theo hướng hài hòa với tiêu chuẩn quốc tế (ISO, IEC, Codex...).

Xây dựng hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm gắn với tiêu chuẩn chất lượng; Triển khai các chương trình quốc gia về năng suất chất lượng, khuyến khích áp dụng công cụ cải tiến năng suất (Lean, Six Sigma, KPI, 5S...); Đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động tiêu chuẩn đo lường chất lượng, kết nối dữ liệu tiêu chuẩn - đo lường - chất lượng với cơ sở dữ liệu quốc gia; Tiếp tục duy trì hoạt động thông báo và hỏi đáp về hàng rào kỹ thuật trong thương mại để đẩy mạnh thương mại tuân thủ tiêu chuẩn, thúc đẩy xuất khẩu hàng hóa có chất lượng đạt chuẩn quốc tế; Tăng cường đào tạo nguồn nhân lực về tiêu chuẩn đo lường chất lượng.

Rà soát, cập nhật các TCVN theo hướng hài hòa với tiêu chuẩn quốc tế (ISO, IEC, Codex...); Phát triển phòng thí nghiệm chuẩn được công nhận theo tiêu chuẩn quốc tế (ISO/IEC 17025); Tăng cường hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phục vụ thương mại công bằng và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; Xây dựng hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm gắn với tiêu chuẩn chất lượng; Triển khai các chương trình quốc gia về năng suất chất lượng, khuyến khích áp dụng công cụ cải tiến năng suất (Lean, Six Sigma, KPI, 5S...); Đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động tiêu chuẩn đo lường chất lượng, kết nối dữ liệu tiêu chuẩn - đo lường - chất lượng với cơ sở dữ liệu quốc gia; Tiếp tục duy trì hoạt động thông báo và hỏi đáp về hàng rào kỹ thuật trong thương mại để đẩy mạnh thương mại tuân thủ tiêu chuẩn, thúc đẩy xuất khẩu hàng hóa có chất lượng đạt chuẩn quốc tế; Tăng cường đào tạo nguồn nhân lực về tiêu chuẩn đo lường chất lượng.

### **5. Về sở hữu trí tuệ, ứng dụng bức xạ, đồng vị phóng xạ; an toàn bức xạ và hạt nhân**

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ và hoạt động sáng kiến; ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ; an toàn bức xạ và hạt nhân.

Hỗ trợ các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh trong việc đăng ký và khai thác SHTT để tham gia chuỗi cung ứng FDI; tham mưu xây dựng cơ sở dữ liệu (CSDL) trực tuyến về SHTT của tỉnh (tra cứu công khai các sáng chế, nhãn hiệu đã được bảo hộ của tỉnh), tích hợp bản đồ công nghệ.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ bức xạ tiên tiến trong các ngành mũi nhọn (công nghiệp, y tế); khuyến khích các doanh nghiệp cơ khí chính xác, sản xuất linh kiện điện tử áp dụng kỹ thuật Kiểm tra không phá hủy (NDT) (dùng tia X, tia Gamma) để kiểm soát 100% chất lượng sản phẩm đầu ra, đáp ứng tiêu chuẩn của chuỗi cung ứng.

### **6. Về thông tin, thông kê khoa học, công nghệ, ĐMST và chuyển đổi số:**

Duy trì hoạt động mạng LAN, WAN, hệ thống Quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp Trung tâm, quản trị các Website do Trung tâm quản lý (xây dựng kế hoạch; tham mưu, ban hành các văn bản triển khai ứng dụng CNTT trong cơ quan); Biên tập, cập nhật trang thông tin điện tử của Sở; thông tin phục vụ nông nghiệp nông thôn (thongtinkhcn.com.vn); trang sàn giao dịch công nghệ và thiết bị (batex.vn); Cập nhật các văn bản chỉ đạo điều hành; chương trình; kế hoạch; tuyên truyền phổ biến văn bản, chính sách pháp luật, dự thảo VBQPPL, lịch công tác của Lãnh đạo Sở, Trưởng các phòng, đơn vị và các nội dung khác theo Nghị định 43/2011/NĐ-CP của Chính phủ.

Thực hiện tuyên truyền về các hoạt động KH-CN phát triển kinh tế - xã hội.- Thu thập, tổng hợp, cập nhật và công bố thông tin về các nhiệm vụ KH-CN; Tiếp tục thực hiện Đề án “Phát triển Sàn giao dịch công nghệ và thiết bị trực tuyến tỉnh Bắc Giang” góp phần thúc đẩy các hoạt động mua - bán, chuyển giao công nghệ của các tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp trên sàn giao dịch; Phối hợp điều tra thống kê, báo cáo thống kê ngành KH-CN năm 2026.

### **7. Về bưu chính, viễn thông, tần số vô tuyến điện**

Tiếp tục chỉ đạo các doanh nghiệp BCVT đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp uỷ, chính quyền các cấp; nhu cầu thông tin liên lạc của Nhân dân; công tác thông tin liên lạc trong mùa mưa bão...; đẩy mạnh phát triển hạ tầng, nâng cao chất lượng dịch vụ, đảm bảo an ninh mạng, và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ mới như 5G, AI, và IoT.

**\* Chỉ đạo các doanh nghiệp**

Đẩy mạnh chuyển đổi số hoạt động quản lý, vận hành đến cung cấp dịch vụ để nâng cao hiệu quả và đáp ứng nhu cầu của thời đại số.

Đầu tư phát triển hạ tầng hạ tầng số, để đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng của xã hội.

Cải thiện chất lượng dịch vụ, đảm bảo tính chính xác, bảo mật và tốc độ truyền tin nhanh chóng, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của người dùng.

**\* Nhiệm vụ trọng tâm**

Doanh nghiệp viễn thông: Tiếp tục triển khai và mở rộng mạng 5G, tập trung phục vụ các ứng dụng, giải pháp dựa trên IoT cho các ngành khác nhau, như nông nghiệp, y tế, giao thông, và nhà máy thông minh; tăng cường các biện pháp bảo đảm an ninh, an toàn thông tin mạng cho hệ thống và người dùng.

**\* Doanh nghiệp Bưu chính:** Ứng dụng các công nghệ mới như AI, big data vào hoạt động logistics, quản lý bưu kiện, tối ưu hóa chuỗi cung ứng; mở rộng các dịch vụ bưu chính số, chuyển phát nhanh trong nước và quốc tế để cạnh tranh với các nền tảng thương mại điện tử. Ứng dụng AI để phân tích hành vi khách hàng, dự báo nhu cầu, và tự động hóa các quy trình; tăng cường các biện pháp bảo đảm an ninh, an toàn bưu chính

**8. Về chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, giao dịch điện tử, phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số:**

Tham mưu cho Tỉnh uỷ, UBND tỉnh các nội dung liên quan đến thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, ĐMST và chuyển đổi số quốc gia. Tham mưu triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Trung ương và của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về chuyển đổi số.

Phân đầu duy trì và cải thiện vị trí trong nhóm dẫn đầu cả nước, hướng tới đạt chỉ số chuyển đổi số cấp tỉnh đạt  $\geq 0.75$  vào năm 2030 (dự kiến năm 2026  $\geq 0.71$ ). Đẩy mạnh triển khai các chương trình hỗ trợ, nhằm giữ vững tốc độ phát triển, hướng tới Quy mô kinh tế số/GRDP đạt  $\geq 45\%$  vào năm 2030 (dự kiến năm 2026  $\geq 41\%$ ). Tăng cường ứng dụng công nghệ số đảm bảo Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức làm chủ kỹ năng số, ứng dụng công nghệ trong quản lý, điều hành đạt 100%.

Tiếp tục cụ thể hóa và triển khai các quy định, cơ chế, chính sách của Trung ương nhằm thúc đẩy phát triển chuyển đổi số, phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh: Tham mưu triển khai Khung kiến trúc tổng thể quốc gia số, Kiến trúc số của tỉnh, các nền tảng số quốc gia, nền tảng số dùng chung của ngành, lĩnh vực,

vùng... Xây dựng và triển khai Bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số các cơ quan nhà nước tỉnh Bắc Ninh và định kỳ thực hiện đánh giá, công bố kết quả hàng năm.

Tiếp tục duy trì vận hành ổn định Trung tâm THDL của tỉnh, hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến phục vụ hoạt động chỉ đạo điều hành của lãnh đạo tỉnh và vận hành các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh; tiếp tục duy trì, phát triển các nền tảng số, hệ thống thông tin dùng chung, đảm bảo đồng bộ, thống nhất với các nền tảng dùng chung quốc gia, nền tảng dùng chung của bộ, ngành, phù hợp với khung kiến trúc tổng thể quốc gia số, kiến trúc số của bộ, ngành và kiến trúc số của tỉnh: Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, Hệ thống Quản lý văn bản và Điều hành công việc, Hệ thống thư điện tử công vụ, Hệ thống thông tin báo cáo, Hệ thống quản trị thực thi trên các nền tảng số, Kho dữ liệu số, Cổng dữ liệu mở, Phản ánh kiến nghị, nền tảng LGSP...

Triển khai Đề án cơ sở dữ liệu chuyên ngành và hệ thống thông tin dùng chung cho toàn tỉnh Bắc Ninh, đảm bảo mục tiêu phát triển, hiệu chỉnh, tạo lập dữ liệu cho các cơ sở dữ liệu chuyên ngành trong tất cả các lĩnh vực quản lý nhà nước, kinh tế và xã hội trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh; tuân thủ Khung kiến trúc tổng thể quốc gia số, Kiến trúc dữ liệu quốc gia tổng thể, Khung quản trị, quản lý dữ liệu quốc gia, Từ điển dữ liệu dùng chung. Cơ sở dữ liệu (CSDL) chuyên ngành được xây dựng trong một chỉnh thể thống nhất, hình thành hệ thống dữ liệu toàn tỉnh đồng bộ, thống nhất trong phân tích và khai thác trên cơ sở tuân thủ nguyên tắc **"đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung"** theo quy định tại Nghị quyết 214/NQ-CP ngày 23/7/2025 của Chính phủ. Tiếp tục thúc đẩy Tỷ lệ cơ sở dữ liệu của tỉnh được số hóa và liên thông với Trung ương, đảm bảo dữ liệu của các ban, sở, ngành được tích hợp với trực liên thông dữ liệu cấp tỉnh (LGSP).

Triển khai Đề án Ứng dụng và phát triển trí tuệ nhân tạo (AI) trong các ngành, lĩnh vực. Triển khai kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp tham gia phát triển các ứng dụng, dịch vụ số mới theo hình thức hợp tác công tư. Tiếp tục công bố danh mục các bài toán lớn về CDS để các doanh nghiệp công nghệ số tham gia.

Triển khai Đề án đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ chuyển đổi số. Tổ chức triển khai phong trào "Bình dân học vụ số" trong các cơ quan nhà nước, nhằm phổ cập, nâng cao kiến thức, kỹ năng số cơ bản. Triển khai ứng dụng các nền tảng đào tạo trực tuyến mở đại trà, cung cấp miễn phí các kiến thức về KH&CN và CDS.

Đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức của người dân, doanh nghiệp trong khai thác, sử dụng các dịch vụ, tiện ích số; từng bước nâng cao tỷ lệ người dân sử dụng chữ ký số trong các giao dịch điện tử; tập trung phát triển các nền tảng, tiện ích số phục vụ các tiện ích của người dân, doanh nghiệp; thúc đẩy triển khai các mô hình điểm chuyển đổi số theo các hình thức: "xã số", "thôn số"...đánh giá, nhân rộng những mô hình triển khai hiệu quả, góp phần đẩy mạnh chuyển đổi số trong toàn xã hội.

## 9. Lĩnh vực khác

Tiếp tục rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; hoàn thiện đề án vị trí việc làm và cơ cấu công chức, viên chức phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao; Rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các quy chế, quy định nội bộ bảo đảm phù hợp với mô hình tổ chức mới sau sáp nhập; phát huy hiệu quả trong công tác điều hành, quản lý; xây dựng, sửa đổi ban hành và theo dõi thực hiện văn bản quản lý nội bộ; Đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số; duy trì hiệu quả hoạt động cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Trung tâm phục vụ hành chính công.

Tham mưu UBND tỉnh tuyển dụng đủ biên chế còn thiếu theo kế hoạch; cử công chức, viên chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng công vụ, bảo đảm đúng vị trí việc làm và yêu cầu công tác.

Triển khai đồng bộ các biện pháp phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo đúng quy định pháp luật; tăng cường công khai, minh bạch trong quản lý tài chính, tài sản công, các hoạt động mua sắm, đầu tư; Tổ chức kê khai tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức theo quy định; phát huy vai trò giám sát của các tổ chức đoàn thể và người đứng đầu; Tiếp tục phát động phong trào thi đua gắn với nhiệm vụ chuyên môn từng phòng, đơn vị, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị năm 2026; Quan tâm đời sống vật chất, tinh thần cho công chức, viên chức và người lao động; thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách, đảm bảo môi trường làm việc thân thiện, năng động, sáng tạo; Thực hiện tốt công tác quản trị hành chính – hậu cần, bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị làm việc, an toàn, an ninh cơ quan; Tăng cường công tác quản lý, sử dụng tài sản công, phương tiện làm việc theo đúng quy định hiện hành.

Trên đây là Kế hoạch phát triển Kinh tế - Xã hội năm 2026 của Sở Khoa học và Công nghệ gửi Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo theo quy định./.

***Nơi nhận:***

- Sở Tài chính;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Sở;
- Các đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, KHTC.

**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Văn Dũng**